

Số: 686/2021/QĐST-HNGĐ

*Gò Vấp, ngày 29 tháng 10 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1585/2020/TLST – HNGĐ ngày 11/12/2020 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị M, sinh năm X, địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, quận M, Thành phố H.

- Ông Huỳnh Bá L, sinh năm Y, địa chỉ: Số X đường Y, Phường Z, quận M, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa bà Trần Thị M và ông Huỳnh Bá L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số X, quyền số Y của Ủy ban nhân dân Phường Z, quận M, Thành phố H cấp ngày X.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 01/12/2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/10/2021, bà Trần Thị M và ông Huỳnh Bá L yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, bà Trần Thị M và ông Huỳnh Bá L đã thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Huỳnh Bá L và bà Trần Thị M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số X, quyển số Y ngày X của Ủy ban nhân dân Phường Z, quận M hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Huỳnh Bá L và bà Trần Thị M phải chịu lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2019/0027605 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, TP.HCM;
- UBND Phường Z, quận M, Tp.Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị Nhung**